TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2022/DS-PT
Ngày: 16-02-2022
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Các Thẩm phán: Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Sơn Cươl - Kiểm sát viên.

Ngày 16-02-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 141/2021/TLPT-DS ngày 29-10-2021 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 24-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 214/2021/QĐ-PT, ngày 20-12-2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị Đ, địa chỉ: số 406, Ấp XG, xã MH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Việt H, địa chỉ: LK KH-BM, đường CB, Khu dân cư MC, Khóm M, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 09-11-2020 - vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Đặng Văn X, địa chỉ: Ấp XG, xã MH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phan Văn P, địa chỉ: số MBN LTT, ấp NÔ, thị trấn HHN, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 10-02-2022 - có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đào Công Q, địa chỉ: Ấp XG, xã MH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng

(vắng mặt).

2. Ông Quách Kim H, địa chỉ: Ấp XG, xã MH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Ông Võ Văn T, địa chỉ: Ấp TB, xã TH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người kháng cáo*: Bà Đặng Thị Đ (do ông Trần Việt H đại diện ký đơn kháng cáo), là nguyên đơn và ông Đặng Văn X, là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 8 năm 2020 nguyên đơn bà Đặng Thị Đ trình bày:

Vào khoảng 17 giờ ngày 21/02/2019, bà Đ thấy ông Đặng Văn X đi đến phía sau nhà của bà Đ rồi dùng chân đá vào 02 ổ gà của bà Đ, làm cho toàn bộ số trứng gà trong ổ gà bị vỡ hoàn toàn. Bà Đ yêu cầu ông X bồi thường thì ông X hăm dọa sẽ đánh, chém bà Đ, chứ không đồng ý bồi thường.

Sau khi hăm dọa thì ông X nhặt khúc gỗ (dài khoảng 0,5 m, đường kính khoảng 05 cm) có sẵn ở chuồng gà tiến đến đánh bà Đ, bà Đ dùng hai tay đỡ ra. Sau đó ông X chạy về nhà của ông X lấy con dao yếm (chiều dài khoảng 0,4 m, chiều rộng chỗ lớn khoảng 06 cm, cán dao bằng gỗ) chạy đến chỗ bà Đ đứng ở phía sau nhà chém thẳng vào tay của bà Đ. Bà Đ đưa tay lên tính chụp tay của ông X lại nhưng không được, dẫn đến bà Đ bị ông X chém trúng bàn tay trái ở vị trí giữa ngón cái và ngón trỏ, với chiều dài vết bị chém khoảng 05 cm. Bà Đ được ông Quách Kim H (chồng của bà Đ) chở đến Trạm y tế xã MH sơ cấp cứu ban đầu, sau đó nằm viện điều trị tại Bệnh viện huyện MT từ ngày 21/02/2019 đến ngày 28/02/2019 thì xuất viện.

Bà Đ có đơn yêu cầu Công an huyện MT xem xét, giải quyết vụ việc nêu trên theo thẩm quyền. Đến ngày 15/8/2019 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện MT có Thông báo số 36/TB không khởi tố vụ án hình sự. Bà Đ khiếu nại việc không khởi tố vụ án hình sự thì được Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện MT giải quyết bằng Quyết định giải quyết khiếu nại số 03/QĐ ngày 26/8/2019, giữ nguyên Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 36/TB ngày 15/8/2019.

Bà Đặng Thị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đặng Văn X bồi thường thiệt hại sức khoẻ với tổng số tiền là 25.677.046 đồng, gồm các khoản như sau: chi phí điều trị 1.977.046 đồng, thu nhập thực tế bị mất 8.800.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bà Đ trong thời gian nằm viện điều trị 1.400.000 đồng, chi phí phục hồi sức khoẻ, chức năng bị mất, bị giảm sút và làm cho bà Đ mất thu nhập sau khi được xuất viện 01 tháng là 6.000.000 đồng, bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 14.900.000 đồng.

- Theo trình bày của ông Đặng Văn X tại biên bản lấy lời khai ngày 07-12-2020 và trong quá trình giải quyết vụ án:

Khoảng 16-17 giờ ngày tháng năm thì ông X không nhớ, nhưng cách nay hơn một năm, nguyên nhân ẩu đả là ông X và bà Đ có mâu thuẫn vụ tranh chấp đất đai giữa hai bên gia đình, ông X và bà Đ bà con cô cậu, ông X gọi bà Đ là cô, ông X đi ruộng về thấy cây phần đất của bà Đ đưa qua phần đất của ông X, ông X dùng tay đẩy cây về phần đất của bà Đ, bà Đ ngồi trong chuồng gà nói ông X làm bể trứng gà, bà Đ yêu cầu ông X phải bồi thường cho bà Đ, 01 trứng gà bằng 100.000 đồng, ông X không đồng ý thì hai bên chửi qua lại, bà Đ dùng cây tre dài khoảng 3- 4 mét bà Đ thụt ông X trúng phần đùi trúng nhẹ, không có thương tích, ông X không có yêu cầu. Ông X không có đánh bà Đ, bà Đ nhặt khúc cây gỗ dài khoảng 0,5 mét bà Đ phang ông X nhưng không trúng. Ông X không có dùn dao chém bà Đ, cây dao yếm là của gia đình bà Đ lúc ẩu đã có. Ông X không biết bà Đ có thương tích gì không, do ông X chạy về nhà do chồng của bà Đ cầm dao nên ông X chạy vào nhà đóng cửa trốn. Sáng ngày hôm sau mới biết bà Đ bị thương tích, ông X không có báo Công an nhưng Công an huyện MT có mời ông X làm việc và ghi lời khai ông X không thừa nhận gây thương tích cho bà Đ.

Bà Đặng Thị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đặng Văn X bồi thường thiệt hại cho bà Đ do sức khoẻ của bà Đ bị ông X xâm phạm, với tổng số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại là: 25.677.046 đồng (Hai mươi lăm triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, không trăm bốn mươi sáu đồng), thì ông X không đồng ý, lý do ông X không có gây thương tích cho bà Đ nên không đồng ý bồi thường.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 27-01-2021, ông Đào Công Q trình bày:

Khoảng tháng 02-2019, vào buổi chiều khoảng 16 giờ, ông Q đang nằm ở trong nhà thì nghe tiếng ông X và bà Đ cãi nhau ở bên nhà. Lúc đó ông Q không quan tâm, vì ông X và bà Đ thường xuyên cãi nhau. Ông Q nằm được một lúc thì vẫn nghe cự cãi, càng ngày càng lớn tiếng nên ông Q mới đi ra phía ngoài nhà ông Q và nhìn qua phía bên nhà ông X và bà Đ (cách nhà ông Q khoảng 100m) thì nhìn thấy bà Đ và ông X cãi nhau qua lại, ông Q thấy bà Đ cầm cây tre thụt qua ông X và ông X cũng cầm tre đó thụt lại. Một lúc sau, chồng của bà Đ (ông Q không rõ họ tên) chụp lấy cây tre đó, quăng bỏ. Lúc này, con của ông Q khóc nên ông Q đi vào nhà. Diễn biến sự việc sau đó thì ông Q không biết.

- Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 24-6-2021, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định (tóm tắt):

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Đ, về việc yêu cầu bị đơn ông Đặng Văn X bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc bị đơn ông Đặng Văn X có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn tổng cộng là: 6.177.046 đồng. Trong đó: tiền chi phí điều trị là 1.977.046 đồng, ngày công lao động là 4.200.000 đồng.

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn đòi bồi thường tổn thất về tinh thần. Buộc bị đơn ông Đặng Văn X có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn tiền tổn thất về tinh thần là 2.980.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ trả lãi do chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 08-7-2021, ông Đặng Văn X có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 24-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Đ.

- Ngày 19-7-2021, ông Trần Việt H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án trên theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đ. Đến ngày 15-02-2022, ông Trần Việt H có đơn xin rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn không rút lại đơn khởi kiện. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là ông Phan Văn P rút một phần nội dung kháng cáo đối với số tiền chi phí điều trị 1.977.046 đồng, tiền mất thu nhập 4.200.000 đồng; còn tiền bù đắp tổn thất về tinh thần thì thay đổi nội dung kháng cáo thành đồng ý bồi thường cho nguyên đơn 1.490.000 đồng (bằng 01 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định). Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn và áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn phù hợp quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Do yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn đã được ông Trần Việt H rút lại toàn bộ vào ngày 15-02-2022 và việc rút đơn kháng cáo này hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 284 Bộ luật Tố tụng dân sự để đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của nguyên đơn.

[3] Tại phiên tòa, phía bị đơn rút kháng cáo đối với số tiền chi phí điều trị 1.977.046 đồng, tiền mất thu nhập 4.200.000 đồng và thay đổi nội dung kháng cáo liên quan đến tiền bù đắp tổn thất về tinh thần thành chỉ đồng ý bồi thường cho nguyên đơn 01 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định bằng 1.490.000 đồng. Do việc rút và thay đổi một phần đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện và

không vượt quá phạm vi kháng cáo ban đầu, căn cứ khoản 2, 3 Điều 284 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần nội dung kháng cáo đã rút và chấp nhận thay đổi kháng cáo của bị đơn.

[4] Ông Trần Việt H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Ông Đào Công Q, ông Quách Kim H, ông Võ Văn T vắng mặt nhưng đã có lời khai trực tiếp tại Tòa án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án.

[5] Xét kháng cáo của ông Đặng Văn X, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện vào chiều ngày 21-02-2019, giữa bà Đặng Thị Đ và ông X xảy ra cải vã, xô xát với nhau. Trong quá trình xô xát, bà Đ bị thương ở tay và được đưa đi bệnh viện điều trị từ ngày 21-02-2019 đến ngày 28-02-2019 thì xuất viện. Đồng thời, ông X cũng thừa nhận trong quá trình xô xát, Ông có giật mạnh cây tre làm bà Đ bị thương ở tay nên đủ cơ sở xác định thương tích của bà Đ là do ông X gây ra.

[6] Theo Giấy chứng nhận thương tích ngày 07-3-2019 của Trung tâm Y tế huyện MT, tỉnh Sóc Trăng thì lúc vào viện, bà Đ bị vết thương ngón I bàn tay (T) # 4cm, đã khâu 4 mũi; sưng nề, bầm tím ngón II bàn tay (T); trầy xước vùng cẳng tay (P) và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159/TgT-PY ngày 12-7-2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Sẹo mờ mặt lồng ngang nếp gấp đốt - bàn ngón I bàn tay trái, kích thước 03cm x 0,1cm; Chức năng ngón 1 bàn tay trái không bị hạn chế).

[7] Vì vậy, cấp sơ thẩm buộc ông X bồi thường cho bà Đ các khoản thiệt hại tổng cộng là 9.157.046 đồng, trong đó gồm 2.980.000 đồng (bằng 02 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định) là có căn cứ, phù hợp với những tổn thất về tinh thần mà bà Đ phải gáng chịu trong thời gian nằm viện và do thương tích gây ra theo quy định tại khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo của bị đơn; chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[9] Về án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn được miễn án phí; Bị đơn phải chịu 300.000 đồng do Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, Điều 284, Điều 296, khoản 1 Điều 308, khoản 6 Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của bà Đặng Thị Đ.

2. Đình chỉ xét xử đối với kháng cáo của ông Đặng Văn X liên quan số tiền chi phí điều trị là 1.977.046 đồng, tiền ngày công lao động là 4.200.000 đồng.

3. Không chấp nhận kháng cáo của ông Đặng Văn X. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 24-6-2021 của Tòa án nhân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng như sau:

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; điểm a khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 229; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 357; khoản 2 Điều 468; khoản 1 Điều 584 và khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

- Điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Đ, về việc yêu cầu bị đơn ông Đặng Văn X bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc bị đơn ông Đặng Văn X có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn tổng cộng là: 6.177.046 đồng (Sáu triệu, một trăm bảy mươi bảy nghìn, không trăm bốn mươi sáu đồng). Trong đó: tiền chi phí điều trị là: 1.977.046 đồng, ngày công lao động là: 4.200.000 đồng.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn đòi bồi thường tổn thất về tinh thần. Buộc bị đơn ông Đặng Văn X có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn tiền tổn thất về tinh thần là: 2.980.000 đồng (Hai triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng).

- Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn chưa thanh toán, thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi cho nguyên đơn theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Nguyên đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm 826.000 đồng;

+ Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 457.852 đồng.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Bà Đặng Thị Đ được miễn.

- Ông Đặng Văn X phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007546 ngày 08-7-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; ông Đặng Văn X đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND huyện Mỹ Tú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Khương